

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 6 - 2023

V/v ly hôn giữa chị L và anh T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Chính;

Ông Trần Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 5, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định;

- Bị đơn: Anh Đoàn Duy T, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 5, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

(Chị L và anh T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đỗ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đoàn Duy T tự nguyện tìm hiểu, kết hôn

và đã được Ủy ban nhân dân xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 26 tháng 01 năm 2011. Trong cuộc sống vợ phát sinh nhiều mâu thuẫn do lối sống không hòa hợp, thường xảy ra xung đột. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 03/2/2022 đến nay, không còn quan hệ gì với nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, hôn nhân không có hạnh phúc nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn anh Đoàn Duy T.

Về con chung: Chị và anh Đoàn Duy T có 02 con chung là cháu Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011 và cháu Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021, hiện cháu Đoàn Tuấn Anh và Đoàn Tuấn Tú đang ở cùng anh T. Khi ly hôn chị nhận trực tiếp nuôi con chung là cháu Đoàn Tuấn Tú và nhường quyền nuôi cháu Đoàn Tuấn Anh cho anh T; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn, anh Đoàn Duy T: Do không tổng đạt trực tiếp được văn bản tố tụng cho anh T nên Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh T không chấp hành.

Kết quả làm việc tại Ủy ban nhân dân xã XT xác định: Chị Đỗ Thị L và anh Đoàn Duy T kết hôn hợp pháp, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định vào 26 tháng 01 năm 2011. Qua kiểm tra sổ hộ khẩu lưu trú tại địa phương thì anh Đoàn Duy T có hộ khẩu tại xóm 5, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn về chung sống tại nhà bố mẹ đẻ anh T. Nay chị L làm đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết ly hôn cho anh chị. Chị L và anh T có 02 con chung là cháu Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011 và cháu Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021 hiện cháu Tuấn Anh và cháu Tuấn Tú đang ở với anh T. Khi ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo đề nghị của các đương sự trên cơ sở quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho các bên, cũng như đảm bảo quyền lợi tốt nhất về mọi mặt cho con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự, chị L chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự và xin xét xử vắng mặt; anh T không chấp hành và vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt chị L và anh T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn

nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị L đối với anh Đoàn Duy T. Giao con chung Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021 cho chị L và giao con chung Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị L đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Đoàn Duy T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Đoàn Duy T có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 01 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do lối sống không hòa hợp, thường xảy ra xung đột. Tòa án đã tổng đạt các văn bản bản tố tụng để báo anh T lên làm việc và tham gia các phiên họp hòa giải nhưng anh T đều vắng mặt. Điều đó chứng tỏ anh T cũng không thực sự mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã kéo dài, các bên không còn thiết tha đoàn tụ, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị L đối với anh Đoàn Duy T là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Đoàn Duy T có 02 con chung là cháu Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011 và cháu Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021, hiện cháu Tuấn Anh và cháu Tú đang ở cùng anh T. Cháu Tuấn Anh và cháu Tú đang ở chung với anh T, bản thân chị L cũng có nguyện vọng tiếp tục nuôi cháu Tú, anh T không thể hiện quan điểm gì. Vì vậy Hội đồng xét xử giao con chung Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021 cho chị L và giao con chung Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Đoàn Duy T.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị L tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là cháu Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021. Anh Đoàn Duy T tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là cháu Đoàn Tuấn Anh, sinh ngày 20/8/2011. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

Anh Đoàn Duy T có trách nhiệm giao con Đoàn Tuấn Tú, sinh ngày 23/3/2021 cho chị Đỗ Thị L nuôi dưỡng.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0003171 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Đỗ Thị L đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã XT;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung